

TRƯỜNG THPT LONG TRƯỜNG
TỔ NGỮ VĂN

THI HỌC KÌ I, NĂM 2021 – 2022,
MÔN NGỮ VĂN KHỐI 10

Thời gian: 90 phút

(Không kể thời gian giao đề)



I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA

Kiểm tra, đánh giá năng lực tiếp thu kiến thức của học sinh qua ba mức độ: biết, hiểu, vận dụng, trong đó chú trọng kiểm tra, đánh giá năng lực đọc – hiểu và tạo lập văn bản của học sinh thông qua hình thức kiểm tra tự luận.

II. MA TRẬN

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
1	Đọc hiểu	15	5	15	5	10	10	0	0	06	20	40
2	Làm văn	30	15	20	10	10	20	0	0	01	70	60
Tổng		45	20	35	15	20	30	0	0	07	90	100
Tỉ lệ %		45		35		20		0				100
Tỉ lệ chung		80				20						100

Lưu ý:

- Tất cả các câu hỏi trong đề kiểm tra là câu hỏi tự luận.
- Cách tính điểm của mỗi câu hỏi được quy định chi tiết trong *Đáp án và hướng dẫn chấm*.

III. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Nội dung kiến thức/kĩ năng	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	ĐỌC HIỂU	- Đọc hiểu các văn bản/ đoạn trích thuộc thể loại tự sự dân gian: sử thi, truyền thuyết, cổ tích, truyện cười (ngữ liệu ngoài sách giáo khoa)	Nhận biết: - Xác định được phương thức biểu đạt, thể loại của văn bản/đoạn trích. - Xác định được cốt truyện; các sự việc, chi tiết tiêu biểu, nhân vật trong văn bản/đoạn trích. - Chỉ ra thông tin trong văn bản/đoạn trích. - Nhận diện đặc điểm của hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ, các chức năng của ngôn ngữ trong giao tiếp, các nhân tố tham gia giao tiếp thể hiện trong văn bản/đoạn trích. Thông hiểu: - Hiểu được đặc sắc về nội dung của văn bản/đoạn trích: chủ đề, tư tưởng, ý nghĩa của hình tượng nhân vật, ý nghĩa của sự việc chi tiết tiêu biểu... - Hiểu được đặc sắc về nghệ thuật của văn bản/ đoạn trích: nghệ thuật trần thuật, xây dựng nhân vật, chi tiết hoang đường kì ảo... - Hiểu được một số đặc trưng của tự sự dân gian thể hiện trong văn bản/ đoạn trích. Vận dụng:	3	2	1	0	6

			- Nhận xét giá trị của các yếu tố nội dung, hình thức trong văn bản. - Rút ra được thông điệp, bài học cho bản thân từ nội dung văn bản.				
		- Đọc hiểu ca dao (ngữ liệu ngoài sách giáo khoa)	Nhận biết: - Xác định được phương thức biểu đạt, thể thơ, nhân vật trữ tình của bài ca dao. - Xác định được đề tài, chi tiết nghệ thuật đặc sắc của bài ca dao. - Chỉ ra được thông tin trong văn bản. - Nhận diện đặc điểm của giao tiếp bằng ngôn ngữ, các chức năng của ngôn ngữ trong giao tiếp, các nhân tố tham gia giao tiếp thể hiện trong bài ca dao. Thông hiểu: - Hiểu được đặc sắc về nội dung của bài ca dao: tâm tư, tình cảm của nhân vật trữ tình... - Hiểu được đặc sắc về nghệ thuật của bài ca dao: ngôn ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ... - Hiểu được một số đặc trưng của thể trữ tình dân gian thể hiện trong bài ca dao. Vận dụng: - Nhận xét ý nghĩa, giá trị của các yếu tố nội dung, hình thức của bài ca dao - Rút ra được thông điệp, bài học cho bản thân từ nội dung bài ca dao.				
		- Đọc hiểu thơ Đường	Nhận biết: - Xác định được phương				

		luật trung đại Việt Nam (ngữ liệu ngoài sách giáo khoa)	thức biểu đạt, thể thơ của văn bản/đoạn trích thơ Đường luật trung đại Việt Nam. - Xác định được đề tài; chi tiết, hình ảnh nghệ thuật đặc sắc của văn bản/ đoạn trích. - Chỉ ra được thông tin trong văn bản/đoạn trích. Thông hiểu: - Hiểu được đặc sắc về nội dung của văn bản/đoạn trích: bức tranh thiên nhiên, đời sống; tâm sự của tác giả,... - Hiểu được đặc sắc về nghệ thuật của văn bản/đoạn trích: hình ảnh, ngôn ngữ, biện pháp tu từ,... - Hiểu được một số đặc trưng của thơ Đường luật trung đại Việt Nam. Vận dụng: - Nhận xét ý nghĩa, giá trị của các yếu tố nội dung, hình thức của văn bản/đoạn trích. - Rút ra được thông điệp, bài học cho bản thân từ nội dung văn bản/đoạn trích.					
2	LÀM VĂN	- Nghị luận về thơ Đường luật trung đại Việt Nam: + Tổ lòng (Phạm Ngũ Lão). + Cảnh ngày hè (Nguyễn Trãi) + Nhàn (Nguyễn Bỉnh Khiêm)	Nhận biết: - Xác định được kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận - Nêu được thông tin về tác giả, tác phẩm. - Nêu nội dung cảm hứng, hình tượng nhân vật trữ tình, đặc điểm nghệ thuật nổi bật... của bài thơ. Thông hiểu: - Trình bày được những giá trị về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm theo yêu cầu đề					1*

		bài: hoài bão, khát vọng, lí tưởng của con người thời trung đại; những suy ngẫm về số phận con người, cuộc đời và thế sự; vẻ đẹp hàm súc cổ điển của thơ Đường luật. Vận dụng: - Vận dụng các kĩ năng tạo lập văn bản; kiến thức đã học về thơ Đường luật trung đại Việt Nam để viết bài văn nghị luận đáp ứng yêu cầu của đề bài. Vận dụng cao: - Liên hệ, so sánh với các tác phẩm khác để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận; vận dụng kiến thức lí luận văn học để có những phát hiện sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. - Diễn đạt sáng tạo, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. - Đánh giá được vai trò, ý nghĩa của thông điệp trong bài thơ đối với cuộc sống, xã hội hiện tại.					
Tổng							7
Tỉ lệ %			45	35	20	0	100
Tỉ lệ chung			80		20		100

III. ĐỀ THI

IV. HƯỚNG DẪN CHẤM